

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 30 tháng 3 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Khuyên
2. Bà Đỗ Thị Thu Hương

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lại Phương Thúy- Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Khổng Võ C, sinh ngày 22/9/1982; tại: thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khổng Văn P, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962; vợ: Trần Thị Bích H, sinh năm 1982; con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014; tiền sự: không.

- Tiền án:

01: Bản án số 53/2017/HSST ngày 26/9/2017, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 2.400.000đ. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2018, chấp hành xong quyết định về phần án phí ngày 16/11/2017.

02: Bản án số 17/2019/HSST ngày 29/3/2019, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 800.000đ. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2020, chấp hành xong quyết định về phần án phí ngày 12/11/2019.

03: Bản án số 52/2020/HSST ngày 18/9/2020, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 1.650.000đ. C

chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2021, chưa chấp hành xong khoản án phí hình sự và dân sự (tổng số tiền là 500.000 đồng).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/11/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Chị Trần Thị T, sinh năm 1979; Trú tại: TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1978; Trú tại: TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/11/2021, Khổng Võ C ở TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi bộ từ nhà, đi lang thang xem ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày C đến TDP H, thị trấn L, huyện L thì thấy có ngôi nhà đang xây dựng của chị Trần Thị T ở TDP T, thị trấn L có điện sáng, quan sát không thấy có ai ở nhà C đi qua sân tầng 1 nhà chị T đang xây dựng và vào lán để đồ phía sau nhà trộm cắp 02 cuộn dây điện loại nhỏ màu vàng loại 2C x 1,5 mỗi cuộn dài 20m, 01 cuộn dây điện loại nhỏ màu vàng loại 2C x 1,5 dài 25m; 01 máy cắt sắt bê ra để trên lan can phía trước nhà chị T, sau đó C tiếp tục quay lại lấy trộm 01 mô tơ máy tời, khi C vừa bê được chiếc mô tơ máy tời lên đi được khoảng 01 mét thì bị chị T đi làm về phát hiện C định bỏ chạy thì bị chị T dùng tay túm cổ áo, ôm giữ C và hô hoán, C giằng co, dùng tay giật tay chị T ra và đẩy mạnh làm chị T ngã xuống đất rồi tẩu thoát, chị T làm đơn trình báo Cơ quan điều tra triệu tập C lên làm việc, C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch. Ngày 15/11/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 544/KLĐG kết luận: 02 cuộn dây điện loại 2C x 1,5, mỗi cuộn dài 20m = 160.000 đồng; 01 cuộn dây điện màu vàng loại 2C x 1,5 dài 25m = 100.000 đồng; 01 mô tơ đã cũ = 800.000 đồng; 01 máy cắt sắt đã cũ = 1.300.000 đồng. Tổng giá trị tài sản = 2.360.000 đồng.

Đối với hành vi C giằng co, xô đẩy làm chị T ngã và bị thương tích ở vùng mặt, nhưng vì thương tích nhẹ không phải đi điều trị. Cơ quan điều tra có quyết định trưng cầu giám định thương tích nhưng chị T đã từ chối giám định và không có đơn đề nghị gì. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về vật chứng thu giữ:

Đối với 02 cuộn dây điện loại 2C x 1,5, dài mỗi cuộn 20m; 01 cuộn dây điện màu vàng loại 2C x 1,5 dài 25m; 01 mô tơ đã cũ, 01 máy cắt sắt đã cũ ngày 30/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho chị Trần Thị T, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với 01 áo khoác nỉ màu xanh, 01 đôi dép tổ ong cũ; 01 áo len có kẻ ngang, 01 quần sóc màu nâu là trang phục của C khi đi trộm cắp đem giao nộp, bị cáo đề nghị tiêu hủy do đã cũ không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, bị cáo Không Võ C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS ngày 12 tháng 01 năm 2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Không Võ C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Không Võ C. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm h,s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Không Võ C.

Xử phạt: Bị cáo C từ 33 tháng đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Không Võ C đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của người khác. Nền khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/11/2021 Không Võ C đã có hành vi trộm cắp của gia đình chị Trần Thị T 03 cuộn dây điện; 01 mô tơ máy tời, 01 máy cắt sắt, để ở lán để đồ phía sau nhà chị T đang xây dựng ở TDP H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tổng giá trị tài sản C trộm cắp là 2.360.000 đồng. Khi C đang trộm cắp thì bị chị T phát hiện và giữ lại, sau đó C đã có hành vi giằng co, xô ngã chị T để tẩu thoát.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Không Võ C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“ 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

đ) Hành hung để tẩu thoát;

Do đó bản cáo trạng số: 12/CT-VKS, ngày 12/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Không Võ C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản: Bản án số 53/2017/HSST ngày 26/9/2017, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 2.400.000đ. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/02/2018, chấp hành xong quyết định về phần án phí ngày 16/11/2017. Bản án số 17/2019/HSST ngày 29/3/2019, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 800.000đ. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2020, chấp hành xong quyết định về phần án phí ngày 12/11/2019. Bản án số 52/2020/HSST ngày 18/9/2020, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*, trị giá tài sản 1.650.000đ. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/7/2021, chưa chấp hành xong khoản án phí hình sự và dân sự (tổng số tiền là 500.000 đồng). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị

cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu trả lại cho bị hại. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị T vắng mặt, quá trình điều tra chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 02 cuộn dây điện loại 2C x 1,5, dài mỗi cuộn 20m; 01 cuộn dây điện màu vàng loại 2C x 1,5 dài 25m; 01 mô tơ đã cũ, 01 máy cắt sắt đã cũ ngày 30/11/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho chị Trần Thị T, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Đối với 01 áo khoác nữ màu xanh, 01 đôi dép tổ ong cũ, 01 áo len có kẻ ngang, 01 quần sóc màu nâu là trang phục của C khi đi trộm cắp đem giao nộp, bị cáo đề nghị tiêu hủy do đã cũ không còn giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Không Võ C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Không Võ C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Không Võ C.

Xử phạt: Bị cáo Không Võ C 02 (hai) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/11/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác nữ màu xanh, 01 đôi dép tổ ong cũ, 01 áo len có kẻ ngang, 01 quần sóc màu nâu.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm

a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Không Võ C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Trần Thị Huệ